

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG 42 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA T110E JUPITER-MX TRẮNG ĐEN 2011 (5B9B) (C)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE T110E JUPITER-MX TRẮNG ĐEN 2011 TRẮNG ĐEN (5B9B) (C)

Sơ đồ online:

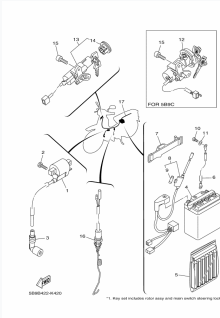
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-42-he-thong-dien-1-yamaha-t110e-jupiter-mx-trang-den-2011-5b9b-c--YAXMGROUPCTL0002371> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 16 chi tiết	Có giá tham khảo: 0/16	Tổng giá trị: —
-------------------------------	------------------------	-----------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG 42 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA T110E JUPITER-MX TRẮNG ĐEN 2011 (5B9B) (C)



Mã EPC	YAXMGROUPCTL0002371
Thương hiệu	YAMAHA
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE T110E JUPITER-MX TRẮNG ĐEN 2011 TRẮNG ĐEN (5B9B) (C)
Số phụ tùng	16 chi tiết



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (16 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG 42 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA T110E JUPITER-MX TRẮNG ĐEN 2011 (5B9B) (C)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Mô Bin Sườn 5VTH23101000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTH23101000	1	—
2	Bu Lông 970070601600 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	970070601600	1	—
3	Đầu Chụp Bugi (Đầu Bọp) 5VTH23700000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTH23700000	1	—
5	Nước Acid 5VDH21010000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VDH21010000	1	—
6	Dây Dẫn Điện Âm 5VTH21160000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTH21160000	1	—
7	Đai Kẹp Ấc Qui 5VTH21310000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTH21310000	1	—
8	Hộp Cầu Chì 2S0H21500000 YAMAHA JUPITER MX	2S0H21500000	1	—
9	Cầu Chì 5VTH21510000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTH21510000	1	—

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
10	Vít 985070601000 YAMAHA SIRIUS	985070601000	1	—
11	Vòng Đệm 929070660000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	929070660000	1	—
13	Cụm Khóa 5VTH25011100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTH25011100	1	—
13	Bộ Khoá 5VTXH25A0000 YAMAHA JUPITER MX	5VTXH25A0000	1	—
14	Nắp Ổ Khóa Điện 5HUH25520000 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5HUH25520000	1	—
15	Bu Lông 913170601200 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	913170601200	1	—
16	Công Tắc Đèn Phanh 5VTH25301100 YAMAHA MÃ PHỤ TÙNG YAMAHA	5VTH25301100	1	—
17	Bộ Dây Điện 5B9H25900000 YAMAHA JUPITER MX	5B9H25900000	1	—

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng YAMAHA](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-42-he-thong-dien-1-yamaha-t110e-jupiter-mx-trang-den-2011-5b9b-c--YAXMGROUPCTL0002371> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 42 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA T110E JUPITER-MX TRANG ĐÈN 2011 (5B9B) (C) (YAXMGROUPCTL0002371). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-42-he-thong-dien-1-yamaha-t110e-jupiter-mx-trang-den-2011-5b9b-c--YAXMGROUPCTL0002371>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 42 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA T110E JUPITER-MX TRANG ĐÈN 2011 (5B9B) (C) (YAXMGROUPCTL0002371)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-42-he-thong-dien-1-yamaha-t110e-jupiter-mx-trang-den-2011-5b9b-c--YAXMGROUPCTL0002371>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 42 HỆ THỐNG ĐIỆN 1 YAMAHA T110E JUPITER-MX TRẮNG ĐEN 2011 (5B9B) (C) (YAXMGROUPCTL0002371)." Cập nhật 2026-08-08.
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-42-he-thong-dien-1-yamaha-t110e-jupiter-mx-trang-den-2011-5b9b-c--YAXMGROUPCTL0002371>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG 42 HỆ THỐNG ĐIỆN 1
YAMAHA T110E JUPITER-MX TRẮNG ĐEN 2011
(5B9B) (C) (YAXMGROUPCTL0002371)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.